

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
Dự án: Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về quản lý hồ sơ công chứng
trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3800/QĐ-UBND ngày 04/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về quản lý hồ sơ công chứng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 4652/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự án: Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về quản lý hồ sơ công chứng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 17/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt thiết kế thi công và dự toán dự án: Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về quản lý hồ sơ công chứng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3677/STC-ĐT ngày 21/7/2020 (kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành và Tờ trình số 258/TTr-STP ngày 14/5/2020 của Sở Tư pháp).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành với các nội dung sau:

- Công trình: Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về quản lý hồ sơ công chứng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;
- Chủ đầu tư: Sở Tư pháp.
- Địa điểm xây dựng: Tại Sở Tư pháp Thanh Hóa và các phòng công chứng, văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;
- Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): 08/5/2019 đến ngày 06/6/2019.

Điều 2. Kết quả đầu tư**1. Nguồn vốn đầu tư:**

Đơn vị : Đồng

Nguồn vốn	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Số vốn đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số:	3.141.600.000	2.987.488.000	2.800.000.000	187.488.000
Nguồn phát triển hạ tầng Công nghệ thông tin hướng tới xây dựng chính quyền điện tử thuộc nguồn kinh phí chi sự nghiệp Văn hóa Thông tin, Thể dục thể thao, Phát thanh Truyền hình trong dự toán ngân sách tỉnh hàng năm.	3.141.600.000	2.987.488.000	2.800.000.000	187.488.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị : Đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán
Tổng số	3.141.600.000	2.987.488.000
1. Xây lắp	2.702.700.000	2.690.888.000
2. Quản lý dự án	82.000.000	82.000.000
3. Tư vấn đầu tư XD	203.100.000	202.600.000
4. Chi phí khác	25.800.000	12.000.000
5. Dự phòng	128.000.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị : Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	2.987.488.000			
- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	2.987.488.000			
- Tài sản lưu động				

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị : Đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số:	2.987.488.000	
Nguồn phát triển hạ tầng Công nghệ thông tin hướng tới xây dựng chính quyền điện tử thuộc nguồn kinh phí chi sự nghiệp Văn hóa Thông tin, Thể dục thể thao, Phát thanh Truyền hình trong dự toán ngân sách tỉnh hàng năm.	2.987.488.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm báo cáo quyết toán:

a. Các khoản phải thu: 0 đồng

b. Các khoản phải trả: 187.488.000 đồng

- Công ty CP công nghệ phần mềm và nội dung số OSP: 113.049.000 đồng;

- Công ty CP thương mại công nghệ G8: 62.439.000 đồng;

- Sở Tư pháp: 12.000.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản.

Đơn vị tính : Đồng

Tên đơn vị quản lý tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
Sở Tư pháp	2.987.488.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Bố trí vốn còn thiếu để thanh toán cho công trình theo quy định hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Hạch toán theo quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các ngành, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT Mai Xuân Liêm;
- Lưu: VT, CNTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Xuân Liêm